TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ CÔNG TÂY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2022/HS-ST
Ngày: 06/7/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG TÂY - TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phan Thị Kiều Oanh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Trương Ngươn**.

2. Bà **Trần Kim Chi**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lương Huỳnh Phúc Tài** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Thành Nam** - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Quốc V (tên gọi khác: R), sinh năm 1989, tại tỉnh Tiền Giang.

Hộ khẩu thường trú: Khu phố 1, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang; chỗ ở: Khu phố 1, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Thanh P, sinh năm 1966 và bà Huỳnh Thị N, sinh năm 1967; Vợ: Nguyễn Thị Tuyết M (đã ly hôn), con: Trần Công H, sinh năm 2013; tiền án: không; tiền sự dùng để truy tố bị cáo: 01 (Ngày 19/4/2021 bị Uỷ ban nhân dân huyện G ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 7.500.000 đồng (đã đóng phạt ngày 19/4/2021) về hành vi "Rủ rê, lôi kéo, tụ tập người khác tham gia đánh bạc trái phép" đã nộp phạt xong nhưng chưa được xóa tiền sự; tiền sự về hành vi vi phạm khác: Không có; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và giao cho chính quyền thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang quản lý, theo dõi; Bị cáo có mặt.

- Người làm chứng:

1/ Anh **Trần Hoàng D**, sinh năm 1989 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp B, xã V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

2/ Anh **Thái Thanh S**, sinh năm 1988 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

3/ Anh **Phạm Văn T**, sinh năm 1977 (có mặt);

Địa chỉ: Ấp T B, xã L, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

4/ Anh **Phạm Duy C**, sinh năm 1986 (có mặt);

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

5/ Anh **Lê Thành C**, sinh năm 1974 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp P, xã V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

6/ Anh **Nguyễn Trung C**, sinh năm 1984 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp H, xã L, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ, ngày 08/03/2022, bị cáo Trần Quốc V điều khiển xe mô tô hai bánh biển số 63B5-232.32 của bị cáo đến nhà anh Nguyễn Hòa B, sinh năm 1977, ngụ Khu phố 1, thị trấn V, huyện G để uống cà phê. Tại đây, bị cáo nảy sinh ý định tổ chức đá gà ăn thua bằng tiền tại phần đất trống (sau nhà anh B) trong vườn dừa của bà Phan Thị Ngọc H, sinh năm 1965, ngụ xã V, huyện B, tỉnh Bến Tre, nên chuẩn bị băng keo, 01 cái cân, 01 cặp cựa, cụ thể như sau:

Trận gà thứ nhất: Vào khoảng 11 giờ 30 phút, bị cáo điện thoại gọi cho anh Trần Hoàng D để rủ anh D tham gia đá gà, anh D đồng ý và mang theo 01 (một) con gà có đặc điểm gà lông màu vàng - đen - trắng, thường gọi là gà cú, trọng lượng 2,8kg đến đá với 01 (một) con gà trống có đặc điểm gà lông màu đỏ - đen, thường gọi là gà điều, trọng lượng 2,8kg của bị cáo V. Do bị cáo là người tổ chức, làm trọng tài điều khiển trận gà, phân thắng thua nên không thể tự thả gà tham gia đánh bạc nên bị cáo nhờ anh Trần Ngọc N, sinh năm 1975, ngụ khu phố 4, thị trấn V, huyện G thả gà giúp, anh N đồng ý. Sau khi cân gà, do gà anh D nặng hơn gà của bị cáo nên bị cáo ra tỷ lệ đá là gà anh D đá chấp ăn chín với số tiền 500.000 đồng (nếu anh D thắng cược sẽ lấy 90% số tiền cá cược 500.000 đồng là 450.000 đồng). Sau khi cáp xong, bị cáo phát băng keo cho anh N và anh D quấn cựa gà. Sau đó, bị cáo làm trọng tài ra hiệu cho anh N và anh D thả gà để đá, kết quả gà của bị cáo thắng. Bị cáo thu số tiền 500.000 đồng của anh D và cất giữ.

Trận gà thứ hai: Vào khoảng 11 giờ 45 phút, bị cáo sử dụng điện thoại liên lạc với anh Thái Thanh S (tên thường gọi là H) và anh Phạm Văn T (tên thường gọi là T) đến tham gia đá gà; anh S và anh T đồng ý. Anh S mang theo 01 (một) con gà trống có đặc điểm gà lông màu đỏ - đen, chân xanh (thường gọi là gà xanh), cân nặng là 3,0 kg; anh T mang theo gà có đặc điểm là gà lông màu vàng - đen - trắng (thường gọi là gà chuối), cân nặng là 3,0 kg. Sau khi bị cáo cân gà, do gà có cùng trọng lượng nên ra tỷ lệ thắng thua là đá đồng với số tiền cược giữa hai chủ gà là

500.000 đồng. Sau đó bị cáo phát băng keo cho hai bên chủ gà quấn cựa gà, rồi điều khiển trận đá gà, cho hai chủ gà thả gà để đá. Trong lúc gà đá, thông qua bị cáo; anh Phạm Duy C góp tiền cùng một đối tượng không rõ nhân thân tham gia đánh bạc 500.000 đồng (cược gà xanh, C góp 200.000 đồng); anh Lê Thành C cược gà chuối, số tiền 500.000 đồng; Nguyễn Trung C cược gà chuối số tiền 200.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo không nhớ cụ thể những ai đánh bạc cùng anh Phạm Duy C, anh Lê Thành C, anh Nguyễn Trung C do đông người và những người tham gia đều mang khẩu trang. Trong khi trận gà đang đá chưa phân thắng thua thì lực lượng Công an huyện G phát hiện triệt phá, tiến hành lập biên bản, tiến hành tạm giữ tang vật có liên quan và thụ lý giải quyết theo quy định.

Do số tiền cá cược của trận gà là 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện G đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Đánh bạc trái phép", theo các điều 57,70,78, 85 Luật xử lý vi phạm hành chính và Nghị định 144/2021/NĐ-CP đối với: Trần Hoàng D, Thái Thanh S, Phạm Văn T, Phạm Duy C, Lê Thành C, Nguyễn Trung C với mức phạt mỗi người là 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng).

Đối với phần đất mà bị cáo V dùng làm địa điểm tổ chức đá gà là phần đất trống của bà Phan Thị Ngọc H do bà H cùng chồng đang quản lý phần đất này, hiện bà H cùng chồng không có ở địa phương. Bị cáo V đã tự ý tổ chức đá gà mà không có trao đổi gì với vợ chồng bà H. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G không xem xét trách nhiệm hình sự với vợ chồng bà H.

Đối với hành vi của anh Trần Ngọc N quấn cựa và thả gà dùm cho bị cáo V, do số tiền đánh bạc của bị cáo V có định lượng chưa đến mức xử lý hình sự, nên hành vi của anh Trần Ngọc N không cấu thành tội phạm.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng:

- 05 con gà trống gồm: 01 con gà trống lông màu đen - đỏ, nặng 1,5 kg; 01 con gà trống lông màu đen - đỏ, nặng 3,0 kg; 01 con gà trống lông màu đen - đỏ - vàng, chân xanh, nặng 3,0 kg; 01 con gà trống lông màu đen - trắng- vàng, nặng 2,85kg; 01 (một) con gà trống lông màu đen - đỏ, nặng 2,8 kg. Quá trình tạm giữ do 05 (năm) con gà trên đã chết, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức tiêu huỷ đốt.

- 01 (một) xe mô tô hai bánh biển số 63B5-232.32, nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, số khung: C6H0FY175700, số máy: 5C6H157508. Quá trình điều tra xác định xe mô tô trên là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên đã trao trả cho bị cáo.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, model TA-1034; số Imei1 356936093581317; số Imei2 356936098581312, có sim số 0352386201.

- 02 cặp cựa dùng đá gà bằng kim loại (sắt); 01 cân đồng hồ hiệu Nhơn Hoà- trọng lượng tối đa 05kg; 13 cuộn băng keo đã qua sử dụng.

- Tiền Việt Nam: 950.000 đồng.

Quá trình thụ lý vụ án:

Bị cáo V có nộp cho Tòa án sổ tiết kiệm có kỳ hạn, trong tài khoản Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện G số tiền 80.000.000 đồng đã được Tòa án nhân dân huyện G phong tỏa vào ngày 14/6/2022.

Bản cáo trạng số 17/CT-VKSGCT ngày 24/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố bị cáo Trần Quốc Việt về tội *"Tổ chức đánh bạc"* theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự và tội *"Đánh bạc"* theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa:

Bị cáo V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình là đúng theo nội dung bản cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã công bố. Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đúng tội không oan, sai.

Những người làm chứng có mặt trình bày: Thống nhất lời trình bày như tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G. Không trình bày gì thêm khác.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G trong phần tranh luận giữ nguyên quan điểm như cáo trạng, truy tố bị cáo V về các tội danh và các điều khoản đã nêu trên, đồng thời đưa ra những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Quốc V về tội *"Tổ chức đánh bạc"* và tội *"Đánh bạc"*.

Áp dụng khoản điểm đ khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Quốc V số tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 ; Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Quốc V số tiền từ 70.000.000 đồng đến 80.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Xử lý vật chứng theo quy định.

Bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên.

Bị cáo V nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo đóng tiền phạt để ở ngoài bị cáo đi làm nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Những người làm chứng là anh Trần Hoàng D, anh Thái Thanh S, anh Lê Thành C, anh Nguyễn Trung C vắng mặt, không có lý do. Tuy nhiên, những người làm chứng nêu trên có lời khai tại Cơ quan điều tra, việc vắng mặt họ tại phiên tòa không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người làm chứng nêu trên là phù hợp với Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] *Về hành vi của bị cáo thể hiện:*

Do cần tiền sử dụng, bị cáo Trần Quốc V đã có hành vi tổ chức đá gà và cùng tham gia đá gà để thu lợi bất chính 500.000 đồng (trong đó tiền tổ chức bị cáo thu là 100.000 đồng, tiền thắng cược là 400.000 đồng). Đồng thời bị cáo Trần Quốc V còn đứng ra cáp bạc (làm biện) cho những người khác tham gia đánh bạc với nhau để thu tiền biện là 10% số tiền thắng cược (do người thắng cược chung), nhưng trận gà chưa phân thắng bại thì bị bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo Trần Quốc V là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, trật tự quản lý hành chính của nhà nước nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

Tuy hành vi tổ chức đánh bạc, hành vi đánh bạc của bị cáo Trần Quốc V dưới hình thức đá gà ăn thua bằng tiền lần này của bị cáo không đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo Trần Quốc V đã bị xử phạt hành chính về hành vi này mà chưa được xóa tiền sự nên việc tổ chức đánh bạc, tham gia đánh bạc lần này của bị cáo Trần Quốc V đã phạm vào tội "Tổ chức đánh bạc" và tội "Đánh bạc".

Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, kết quả thu giữ vật chứng tại hiện trường và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như cáo trạng số 17/CT-VKSGCT ngày 24/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố. Do vậy có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Quốc V có đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ Khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự; và tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh xã hội, gây mất trật tự trị an ở địa phương, bởi đánh bạc là một tệ nạn xã hội và là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác.

Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tính chất, mức độ và hậu quả hành vi của mình nhưng vẫn cố ý phạm tội. Vì mục đích tư lợi cá nhân, muốn thu lợi bất chính bằng con đường cờ bạc, bị cáo đã xem thường pháp luật, bất chấp hậu quả nên cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Khi quyết định hình phạt, có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Trần Quốc V không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Trần Quốc V thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4.3] Về nhân thân:

Bị cáo Trần Quốc V mặc dù có tiền sự nhưng tiền sự này dùng để truy tố bị cáo và ngoài tiền sự này thì bị cáo không có tiền sự về hành vi vi phạm khác. Do đó, xét cho bị cáo trong lần phạm tội này có nhân thân tốt và bị cáo có có nơi cư trú rõ ràng.

[5] Về áp dụng hình phạt:

Bị cáo Trần Quốc V có 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; không có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng và có tài sản, có nghề mua bán phế liệu, đồng thời bị cáo đã ly hôn vợ, chính bị cáo là người trực tiếp nuôi con, số tiền ăn thua trong việc tổ chức đánh bạc và tham gia đánh bạc không lớn. Vì thế, không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền cũng đủ sức sức răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Các biện pháp tư pháp:

Mặc dù trước đó thỏa thuận bị cáo V được trả 100.000 đồng thu lợi bất chính từ tổ chức đá gà và bị cáo Trần Quốc V còn đứng ra cáp bạc (làm biện) cho những người khác tham gia đánh bạc với nhau để thu tiền biện là 10% số tiền thắng cược do người thắng cược chung (trận gà 2), nhưng trận gà 2 chưa phân thắng bại thì bị bắt quả tang, nên Hội đồng xét xử xem xét không tịch thu tiền thu lợi bất chính trong trận gà này.

Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ của bị cáo V 950.000 đồng (bị cáo Việt thắng cược số tiền 500.000 đồng (trong đó tiền chung cho người tổ chức đá là 100.000 đồng, do bị cáo vừa là người tổ chức đá gà, vừa là người tham gia đá gà nên bị cáo thắng cược thì bị cáo được hưởng toàn bộ số tiền 500.000 đồng) và thu giữ trong người của bị cáo Việt thêm 450.000 đồng), bị cáo V thừa nhận toàn bộ số tiền mà Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ của bị cáo V là bị cáo dùng để đánh bạc. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền này.

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, model TA-1034; số Imei1 356936093581317; số Imei2 356936098581312, có sim số 0352386201; 02 cặp cựa dùng đá gà bằng kim loại (sắt); 01 cân đồng hồ hiệu Nhơn Hòa - trọng lượng tối đa 05kg; 13 cuộn băng keo đã qua sử dụng. Xét thấy, bị cáo đã dùng vật chứng trên làm công cụ, phương tiện để phạm tội, còn giá trị sử dụng, nên tịch thu sung quỹ.

- 05 con gà trống gồm: 01 con gà trống lông màu đen - đỏ, nặng 1,5 kg; 01 con gà trống lông màu đen - đỏ, nặng 3,0 kg; 01 con gà trống lông màu đen - đỏ -

vàng, chân xanh, nặng 3,0 kg; 01 con gà trống lông màu đen - trắng - vàng, nặng 2,85kg; 01 (một) con gà trống lông màu đen - đỏ, nặng 2,8 kg. Quá trình tạm giữ do 05 (năm) con gà trên đã chết, nên Cơ quan cảnh sát điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức tiêu huỷ đốt là phù hợp.

- 01 (một) xe mô tô hai bánh biển số 63B5-232.32, nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, số khung: C6H0FY175700, số máy: 5C6H157508. Quá trình điều tra xác định xe mô tô trên là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên đã trao trả cho bị cáo là phù hợp.

Áp dụng Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

* Tịch thu tiêu hủy: 02 cặp cựa dùng đá gà bằng kim loại (sắt); 01 cân đồng hồ hiệu Nhơn Hoà- trọng lượng tối đa 05kg; 13 cuộn băng keo đã qua sử dụng;

* Tịch thu sung quỹ nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, model TA-1034; số Imei1 356936093581317; số Imei2 356936098581312, có sim số 0352386201.

- Tiền Việt Nam 950.000 đồng.

Lệnh phong toả tài sản số 01/2022/TA ngày 14/6/2022 đối với bị cáo Trần Quốc V của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang vẫn còn hiệu lực cho đến khi bị cáo thi hành xong các khoản tiền để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

[7] Vấn đề khác của vụ án:

Do số tiền cá cược của trận gà là 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện G đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Đánh bạc trái phép", theo các điều 57,70,78, 85 Luật xử lý vi phạm hành chính và Nghị định 144/2021/NĐ-CP đối với: Trần Hoàng D, Thái Thanh S, Phạm Văn T, Phạm Duy C, Lê Thành C, Nguyễn Trung C với mức phạt mỗi người là 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) là phù hợp.

Hành vi của anh Trần Ngọc N quấn cựa và thả gà dùm cho bị cáo V, do số tiền đánh bạc của bị cáo V có định lượng chưa đến mức xử lý hình sự, nên hành vi của anh Trần Ngọc N không cấu thành tội phạm là phù hợp.

Đối với phần đất mà bị cáo V dùng làm địa điểm tổ chức đá gà là phần đất trống của vợ chồng bà H đang quản lý phần đất này, hiện vợ chồng bà H không có ở địa phương. Bị cáo V đã tự ý tổ chức đá gà mà không có trao đổi gì với vợ chồng bà H . Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G không xem xét trách nhiệm hình sự với vợ chồng bà H là phù hợp.

Đối với các đối tượng khác tham gia cá cược đá gà vào ngày 08/3/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G xác định hành vi chưa cấu thành tội phạm nên đã xử lý hành chính theo quy định của pháp luật. Các tang vật thu giữ khác cũng đã được xử lý trong vụ xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14

ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Quốc V phải chịu 200.000 đồng án phí.

[9] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh và hình phạt:

1.1. Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Trần Quốc V phạm tội *"Tổ chức đánh bạc"*, xử phạt bị cáo Trần Quốc V số tiền **70.000.000 đồng** (bảy mươi triệu đồng) sung vào Ngân sách Nhà nước.

1.2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Trần Quốc V phạm tội *"Đánh bạc"*, xử phạt bị cáo Trần Quốc V số tiền **30.000.000 đồng** (ba mươi triệu đồng) sung vào Ngân sách Nhà nước.

Căn cứ các điều 55, 56 của Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt chung phạt bị cáo Trần Quốc V số tiền **100.000.000 đồng** (một trăm triệu đồng) sung vào Ngân sách Nhà nước.

Do bị cáo được Tòa án tuyên phạt tiền nên căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự: Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 837/LC-HC ngày 12/4/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra - công an huyện G, tỉnh Tiền Giang.

2. Về các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

* Tịch thu tiêu hủy: 02 cặp cựa dùng đá gà bằng kim loại (sắt); 01 cân đồng hồ hiệu Nhơn Hòa - trọng lượng tối đa 05kg; 13 cuộn băng keo đã qua sử dụng.

* Tịch thu sung quỹ nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, model TA-1034; số Imei1 356936093581317; số Imei2 356936098581312, có sim số 0352386201.

- Tiền Việt Nam 950.000 đồng.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện G và Biên lai thu tiền số 0006668 ngày 02/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện G).

Lệnh phong tỏa tài sản số 01/2022/TA ngày 14/6/2022 đối với bị cáo Trần Quốc V của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang vẫn còn hiệu lực cho đến khi bị cáo thi hành xong các khoản tiền để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trần Quốc V phải nộp **200.000 đồng** (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử sơ thẩm tuyên công khai, bị cáo được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện G;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THA hình sự CA huyện G;
- Chi cục THADS huyện G;
- UBND cấp xã (nơi bị cáo cư trú);
- Người bào chữa (nếu có);
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án, Lưu AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Kiều Oanh